

# ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ MINH KHAI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

GS, TS TẠ NGỌC TẤN

*Ủy viên Trung ương Đảng,*

*Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc”<sup>1</sup>.

**T**rong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, thế hệ nối tiếp thế hệ, đã sản sinh ra bao lớp anh hùng hào kiệt làm rạng danh đất nước. Bước sang thế kỷ XX, cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc phát triển theo ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin đã thúc đẩy sự ra đời của nhiều thế hệ chiến sĩ cách mạng kiểu mới, mà tên tuổi mãi mãi được lưu danh trên bảng vàng dân tộc, như: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Thị Minh Khai, Hoàng Văn Thụ, v.v. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay”<sup>2</sup>. Một trong những tên tuổi bất diệt đó là Nguyễn Thị Minh Khai - một nữ chiến sĩ kiên trung thời dựng Đảng, Ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ, Bí thư Thành ủy Sài Gòn-Chợ Lớn, đã hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai tên thật là Nguyễn Thị Vịnh, sinh ngày 1-11-1910, trong một gia đình viên chức tại Vinh (Nghệ An), một vùng đất giàu truyền thống cách mạng, mảnh đất “địa linh nhân kiệt”.

Tiếp thu truyền thống của quê hương và gia đình, được tận mắt chứng kiến cảnh lầm than của người dân mất nước, ngay từ khi còn trẻ tuổi, Nguyễn Thị Minh Khai đã tự nguyện dâng thân vào con đường cách mạng, sẵn sàng chấp nhận mọi gian khổ hy sinh, theo đuổi mục tiêu lý tưởng đã chọn. 15 năm hoạt động cách mạng (1926-1941), Nguyễn Thị Minh Khai đã có nhiều đóng góp quan trọng đối với Đảng và cách mạng Việt Nam.

## **1. Một trong số ít những phụ nữ đầu tiên tham gia tổ chức cách mạng trong thời kỳ vận động thành lập Đảng và tích cực tham gia khôi phục tổ chức Đảng**

Năm 1926, Nguyễn Thị Minh Khai theo học Trường tiểu học Pháp-Việt Cao Xuân Dục (Nghệ An). Khi đó, phần lớn các thầy giáo dạy ở Trường Cao Xuân Dục là những trí thức yêu nước, tham gia

vào tổ chức *Phục Việt* - một tổ chức yêu nước được thành lập ở Vinh (Nghệ An)<sup>3</sup>, như: Trần Phú, Ngô Đức Diễm, Hà Huy Tập, Trần Văn Tăng... Được các thầy giáo dục, giác ngộ, hướng dẫn, Minh Khai tích cực tham gia vào phong trào yêu nước, như: tham gia đấu tranh đòi thả cụ Phan Bội Châu, tham gia lễ truy điệu nhà yêu nước Phan Châu Trinh... Năm 1927, Nguyễn Thị Minh Khai là người phụ nữ đầu tiên gia nhập tổ chức *Việt Nam Cách mạng Đảng* (tên mới của Phục Việt)<sup>4</sup>. Chị được giao phụ trách công tác vận động phụ nữ ở Vinh. Vượt lên trên mọi sự ràng buộc của gia đình và định kiến xã hội, Minh Khai đã tích cực tuyên truyền, hoạt động trong giới phụ nữ, thông qua đó mà nhiều phụ nữ hăng hái được kết nạp vào *Việt Nam Cách mạng Đảng*, trở thành những cán bộ cốt cán trong phong trào. Nguyễn Thị Minh Khai và các đồng chí trong chi bộ còn tích cực đến các làng xã xung quanh thành phố Vinh, tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng của nông dân, vận động tổ chức ra Nông hội. Những hoạt động tích cực của Nguyễn Thị Minh Khai và các đồng chí trong tổ chức *Việt Nam Cách mạng Đảng* đã góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng ở Vinh mạnh lên.

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Nguyễn Thị Minh Khai được kết nạp vào Đảng, được tổ chức phân công phụ trách công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ, huấn luyện đảng viên ở khu vực Trường Thi, Bến Thủy (Nghệ An). Sau đó, Nguyễn Thị Minh Khai được tổ chức Đảng cử sang Hương Cảng (Trung Quốc) công tác tại Văn phòng Đông phương Bộ của Quốc tế Cộng sản. Minh Khai được phân công làm liên lạc từ Nguyễn Ái Quốc với các tổ chức cộng sản ở các nước Đông Nam Á. Thời gian này, Minh Khai được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp huấn luyện lý luận và kinh nghiệm hoạt động cách mạng. Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, chị đã kiên trì tự học và sử dụng thành thạo tiếng Anh, Trung, Pháp.

Năm 1931, Minh Khai bị mật thám Anh ở Hương Cảng bắt, rồi chúng chuyển giao cho chính quyền Quốc dân đảng ở Quảng Châu. Trước kẻ thù, Minh Khai giữ vững khí tiết người cộng sản, không làm lộ đường dây liên lạc bí mật của Đảng. Nhờ sự vận động của Quốc tế Đỏ, năm 1933, Nguyễn Thị Minh Khai được tự do.

Sau khi ra tù, Nguyễn Thị Minh Khai đến Thượng Hải tìm cách liên lạc với tổ chức Đảng. Thời gian này, tại Ma Cao (Trung Quốc), Ban Chỉ huy ở ngoài (BCHON) của Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập (3-1934), gồm ba đồng chí: Lê Hồng Phong (Thư ký), Hà Huy Tập và Nguyễn Văn Dực<sup>5</sup>. Nguyễn Thị Minh Khai bắt liên lạc được với tổ chức Đảng và công tác trong BCHON của Đảng.

Tháng 6-1934, diễn ra Hội nghị BCHON với đại biểu các Đảng bộ ở trong nước. Hội nghị thông qua Nghị quyết chính trị nhận định về tình hình thế giới và Đông Dương, những vấn đề về tổ chức Đảng và nhiệm vụ trước mắt. Hội nghị quyết định sẽ tổ chức Đại hội toàn Đảng lần thứ nhất vào mùa Xuân năm 1935 và yêu cầu các đảng bộ phải tích cực xúc tiến việc thành lập lại các Xứ ủy trước khi Đại hội tiến hành.

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị tháng 6-1934, Nguyễn Thị Minh Khai cùng các đồng chí trong BCHON của Đảng tích cực chuẩn bị mọi công việc cho Đại hội, chuẩn bị chỗ ăn, ở cho đại biểu từ trong nước ra dự Đại hội. Giữa lúc công việc đang tiến hành khẩn trương thì BCHON của Đảng nhận được giấy triệu tập của Quốc tế Cộng sản về việc cử đoàn đại biểu của Đảng Cộng sản Đông Dương đi dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản, tổ chức ở Mátxcova (Liên Xô). BCHON của Đảng đã quyết định cử các đồng chí: Lê Hồng Phong (Litvinốp), Nguyễn Thị Minh Khai (Thị Vai), Hoàng Văn Nọn (Cao Bằng) và ba đại biểu nữa tham dự Đại hội<sup>6</sup>.

Đặt trong bối cảnh cách mạng Việt Nam những năm 1931-1933 đang ở thời kỳ thoái trào, cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương đến cơ sở ở trong nước gần như không còn, các đảng viên còn lại phải tránh sự khủng bố của kẻ thù, nhưng các đồng chí Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Dực, Nguyễn Thị Minh Khai... vẫn kiên trì hoạt động, giữ vững tinh thần để nhen nhóm lại ngọn lửa cách mạng. Thời gian lịch sử không dài, nhưng các đồng chí đã vượt qua mọi gian khổ, hy sinh và đã giải quyết được một khối lượng công việc rất to lớn, hoàn thành trọng trách mà cách mạng Việt Nam và Quốc tế Cộng sản giao, đó là khôi phục phong trào cách mạng Việt Nam, lập lại các cơ quan lãnh đạo của Đảng trong những năm cách mạng gặp vô vàn khó khăn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Những lãnh tụ của Đảng như các đồng chí Trần Phú, Minh Khai, Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Thụ và hàng trăm cán bộ, hàng nghìn đảng viên đã vì cách mạng, vì nhân dân, vì Tổ quốc mà bị giặc Pháp chém giết, tù đày. Những lãnh tụ và đảng viên khác thì sống một cuộc đời gian nan và nguy hiểm, nhưng không một phút ngừng hoạt động, đấu tranh...Đó là đạo đức cách mạng, là đảng tính cao đến tột bậc”.

lực, các nhà lý luận chủ nghĩa Mác và các lãnh tụ cách mạng. Hình thức đào tạo có hai hệ: ngắn hạn (từ 1 đến 1,5 năm) và dài hạn (từ 3 đến 4 năm). Nguyễn Thị Minh Khai theo học hệ ngắn hạn. Về nội dung học tập, Nguyễn Thị Minh Khai học các môn: lịch sử Quốc tế Cộng sản, lịch sử các phong trào cách mạng ở phương Đông, lịch sử Đảng Cộng

sản Nga, chủ nghĩa Lênin, xây dựng Đảng... Để có thể nắm vững một cách hệ thống lý luận Mác - Lênin, Minh Khai xác định quyết tâm cao trong học tập.

Tháng 7-1935, diễn ra Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản<sup>7</sup>. Nguyễn Thị Minh Khai với tên Phan Lan trong Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương tham dự Đại hội. Trong phiên họp thứ 40, ngày 16-8-1935, lần đầu tiên trên diễn đàn Đại hội quốc tế, một phụ nữ Việt

## 2. Người phụ nữ Việt Nam có những đóng góp quan trọng với Quốc tế Cộng sản

Cuối năm 1934, Nguyễn Thị Minh Khai cùng đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương, do đồng chí Lê Hồng Phong làm trưởng đoàn, đi Liên Xô tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản.

Đại hội VII Quốc tế Cộng sản dự định tổ chức vào cuối năm 1934, song vì nhiều lý do nên Ban lãnh đạo Quốc tế Cộng sản đã lui thời gian tổ chức Đại hội đến giữa năm 1935. Trong thời gian chờ Đại hội VII khai mạc, Nguyễn Thị Minh Khai vào học Trường Đại học Phương Đông.

Trường Đại học Phương Đông được thành lập tháng 4-1921, có nhiệm vụ đào tạo cán bộ, nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ có kiến thức và năng

Nam - Nguyễn Thị Minh Khai - đã có bài tham luận trình bày tại Đại hội, tố cáo chế độ thực dân, phong kiến đã thi hành chính sách tàn bạo, đã man đối với nhân dân Đông Dương, nhất là đối với phụ nữ; nêu bật vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng phụ nữ. Tham luận của Minh Khai được các đại biểu tham dự Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh.

Theo thư giới thiệu của Lê Hồng Phong, Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, gửi Đại hội Quốc tế cộng sản Thanh niên (10-1935), Nguyễn Thị Minh Khai với tư cách đại biểu chính thức của Thanh niên Cộng sản Đông Dương tham dự Đại hội. Tại phiên họp thứ 13, ngày 3-10-1935, Nguyễn Thị Minh Khai có bài phát biểu quan trọng, khái

quát tình hình thanh niên Đông Dương, tình cảnh của thanh niên công nhân, nông dân, trí thức; hoạt động của thanh niên và những nhiệm vụ trước mắt của Thanh niên Cộng sản Đông Dương. Tham luận của Minh Khai đã được các đoàn đại biểu Tây Ban Nha, Trung Quốc, Pháp... nhiệt liệt chào mừng, biểu thị bằng cách cùng nhau hát vang bài “Cận vệ thanh niên”.

Những bài phát biểu của Nguyễn Thị Minh Khai tại các Đại hội quốc tế đã giúp Quốc tế Cộng sản hiểu rõ hơn tình hình ở thuộc địa và tình cảnh của người dân thuộc địa, đặc biệt là thanh niên và phụ nữ; đặt ra nhiệm vụ cho các đảng cộng sản cần phải quan tâm hơn nữa đến vấn đề thuộc địa.

Sau khi tham dự Đại hội của Quốc tế Cộng sản, Minh Khai ở lại Liên Xô tiếp tục học tập tại Trường Đại học Phương Đông khoảng một năm. Thời gian học tập tại Trường Đại học Phương Đông đã giúp Minh Khai trưởng thành nhiều về bản lĩnh chính trị, và tư duy lý luận, giúp Minh Khai có một cái nhìn toàn diện hơn để từ đó vận dụng vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

### 3. Một nữ Bí thư Thành ủy tài năng

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Phương Đông, cuối năm 1936, Nguyễn Thị Minh Khai được Quốc tế Cộng sản cử về nước hoạt động. Đầu năm 1937, Minh Khai về Sài Gòn hoạt động. Đồng chí được bổ sung vào Xứ ủy Nam Kỳ. Cùng với các đồng chí trong Xứ ủy, Minh Khai tích cực hoạt động, làm việc suốt ngày đêm không biết mệt mỏi, bám sát cơ sở, tổ chức các cuộc đấu tranh ở thành phố. Cuối năm 1937, Minh Khai được Xứ ủy Nam Kỳ chỉ định giữ chức Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn và trở thành một trong những người lãnh đạo cao trào cách mạng 1938-1939 ở Sài Gòn. Đồng chí lãnh đạo các cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son, công nhân Công ty Hỏa xa Sài Gòn, công nhân và phụ nữ Hóc Môn, Gia Định; mở nhiều lớp huấn luyện

cho cán bộ ở thành phố và các lớp huấn luyện cho cán bộ nữ ở các tỉnh Nam Bộ; viết nhiều bài đăng trên báo *Dân chúng* làm rõ đường lối, chủ trương của Đảng về vấn đề chống phản động thuộc địa, chống phong kiến và vận động phụ nữ tham gia Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Cuối năm 1937, đồng chí Lê Hồng Phong trở về Sài Gòn hoạt động. Vợ chồng Minh Khai cùng sát cánh bên nhau tích cực hoạt động cách mạng. Giữa năm 1939, Lê Hồng Phong bị bắt. Nén đau thương, Minh Khai vẫn tập trung sức lực hoạt động cho Đảng. Đầu năm 1940, Minh Khai sinh cháu gái đầu lòng, đặt tên là Hồng Minh. Nuôi cháu Hồng Minh một thời gian, Minh Khai dần lòng gửi con cho các má, các chị ở cơ sở nuôi giùm, tiếp tục công tác cách mạng.

Tuy không phải là Ủy viên Trung ương Đảng, nhưng với uy tín và trình độ lý luận sắc bén, Minh Khai được Trung ương mời tham gia thảo luận hầu hết các cuộc Hội nghị Trung ương họp ở Bà Điểm, Hóc Môn, như Hội nghị tháng 9-1937 và tháng 3-1938.

### 4. Tấm gương kiên trung, bất khuất, hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng

Ngày 30-7-1940, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt ngay sau phiên họp của Xứ ủy Nam Kỳ về phổ biến chủ trương khởi nghĩa và bị giam tại Khám Lớn Sài Gòn. Biết Minh Khai là một nhân vật quan trọng của Đảng, thực dân Pháp đã tra tấn dã man bằng mọi cực hình, như dí điện vào người, treo ngược chân lên xà nhà, đóng đinh vào đầu ngón tay... song chúng vẫn không moi được thông tin gì ở chị. Minh Khai chết đi sống lại nhiều lần, song tinh thần vẫn kiên trung, bất khuất. Chị đã viết lên tường ở bót Catina những dòng bất khuất:

“Dù đánh, dù treo, càng cương quyết,  
Dù kim, dù kẹp, chẳng sai lời.  
Hy sinh phấn đấu vì nhiệm vụ.  
Triệt để thực hành chết mới thôi”.

Thực dân Pháp nham hiểm đã đưa Lê Hồng Phong đến bót Catina bắt vợ chồng nhận mặt nhau. Nén xúc động, trước sau chị vẫn kiên cường trả lời: “Không biết”! “Không biết”!

Sau 6 tháng giam cầm, ngày 21-1-1941, thực dân Pháp đưa Nguyễn Thị Minh Khai ra xử án. Tại tòa, với lý lẽ đanh thép, Minh Khai đã bác bỏ mọi luận điệu buộc tội của bọn thực dân. Không có cách gì buộc tội, song tòa án thực dân vẫn kết án Minh Khai 5 năm tù khổ sai và 20 năm biệt xứ. Ngày 11-3-1941, tòa thượng thẩm Sài Gòn đã nâng án của Minh Khai lên 5 năm tù khổ sai, 20 năm biệt xứ, 20 năm mất quyền công dân. Minh Khai phản đối lời buộc tội và tố cáo chế độ phát xít của tòa án thực dân. Ngày 3-4-1941, thực dân Pháp lại đưa Nguyễn Thị Minh Khai ra tòa án binh Sài Gòn xử và kết án tử hình.

Biết mình khó có thể sống, ngày 29-5-1941, Minh Khai viết thư gửi về cho gia đình. Bức thư có đoạn: “Con xin thầy đừng tủi nhục đau khổ rằng con bị kết án xử tử là phạm điều gì sát nhân, tội ác, xấu xa, dữ tợn như bọn chúng nói. Không, con không phải vậy đâu. Con không phải là đứa con bất hiếu. Con khi nào cũng là đứa con trong sạch, chính đáng, không bao giờ làm điều gì bất nhân, hung dữ. Con đây một tấm lòng nhân ái, minh chính”.

Ngày 28-8-1941, thực dân Pháp đưa Nguyễn Thị Minh Khai, Hà Huy Tập, Võ Văn Tần, Nguyễn Hữu Tiến... đến khu vực Giếng Nước (nay là Bệnh viện huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh), xử bắn. Trước khi ngã xuống đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai còn hô vang khẩu hiệu “Đả đảo đế quốc Pháp! Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm! Cách mạng Đông Dương thành công muôn năm!”.

Nguyễn Thị Minh Khai hy sinh, nhưng khí phách anh hùng của người nữ đảng viên cộng sản mãi mãi ngời sáng trong lịch sử đấu tranh giành độc lập của dân tộc ta. Nhân dân Mười tám thôn

Vườn trầu không bao giờ quên khí tiết凛烈 của Nguyễn Thị Minh Khai trước mũi súng quân thù. Tinh thần Nguyễn Thị Minh Khai là bất tử. Tên tuổi và sự nghiệp của Nguyễn Thị Minh Khai mãi mãi sống trong lịch sử quang vinh của Đảng và cách mạng Việt Nam.

\*

\* \* \*

Kỷ niệm 105 ngày sinh Nguyễn Thị Minh Khai (1910-2015), chúng ta tưởng nhớ đến một người con trung hiếu của dân tộc, người chiến sĩ cộng sản kiên cường, một Bí thư Thành ủy mẫu mực, đã hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng, cho độc lập tự do của Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân. Nhớ về Nguyễn Thị Minh Khai là để tô đậm thêm tấm gương quên thân vì nước, hy sinh vì lý tưởng của chị, là để nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên ý thức đầy đủ hơn về trách nhiệm trước dân tộc, nhân dân và Đảng, quyết tâm phấn đấu, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng CNXH mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và lớp lớp những chiến sĩ cách mạng tiền bối đã lựa chọn, chiến đấu và hy sinh.

1, 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T.7, tr. 25, 25

3. Tổ chức Phục Việt được thành lập tháng 7-1925, tháng 3-1926 đổi thành Hưng Nam; tháng 7-1926 đổi thành Việt Nam Cách mạng Đảng; tháng 7-1928 đổi thành Tân Việt Cách mạng Đảng

4. Năm 1927, chi bộ được tổ chức ở Vinh có Nguyễn Thị Minh Khai, Trần Hậu Tùng, Đào Xuân Mai, Nguyễn Lợi, Nguyễn Văn Hào, do Hà Huy Tập phụ trách

5, 6. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 5, tr.402, 203

7. Đại hội VII Quốc tế Cộng sản họp từ ngày 25-7-1935 đến ngày 21-8-1935.